SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL

Trung bình

X0600 S3

Giày an toàn, đư ợc tế **cho ngành công**
n ghiệ p thự c phẩm

Sa giày Jogger X0600 là , lý t ư ởn g cho các ngành công
n ghiệ p có độ bền cao, không g cũng và
mũi giày và đế thép. T giảm đau chân mát m ẻ , khô ráo và
độ bám đáng tin cậ y.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da Nappa Action
lót bên trong	Cambrella
trong Đ ốp SJ	đế x
iữa đế g	Thép
ngoài Đ	PU / PU
u Đứng đầ	Thép
i Loạ	S3 / SR, LG, CI, FO
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
ng lượng thép	0.585 kg
ẩn hiệu chu	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024

BLK

S nhiên
ế ngoài có khả năng và nhiên liệu.

thép
đâm thủng được làm bằng thép
không phủ và ngăn các xâm
nhập từ đế ngoài.

Mặt **trên** chống nước **(WRU)**
Ngăn không tiếp xúc lâu
dài

S3
Giày bảo hộ lao động S3 thích
hợp làm việc trong môi trường cao
cấp hơn. Những đôi giày này cũng
bảo vệ ngón chân và
nát bàn chân.

SRC
những tính năng quan trọng
giày bảo hộ lao động SRC
SRA và SRB, chúng được kiểm
tra trên cả bề mặt thép và gốm.

Mũi giày an toàn bằng **thép**
Giả
i chắc chắn hoặc rơ

SAFETY JOGGER WORKS

HEAD-TO-TOE PROTECTION

PLATINUM Top 1% ecovadis Sustainability Rating SEP 2025

Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.

ENGINEERED IN EUROPE

www.safetyjogger.com

Công nghiệp n:

lĩnh vực ô tô, phục vụ ăn uống, Xây dựng, Thực phẩm & Ngành công nghiệp

ường: Môi t

rường môi khô, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

Cac hương dân ba#o tri:

éo dài t Đa giày, chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh giày thường xuyên và bảo vệ chúng bằng phương pháp phù hợp nhất. Không trên lò s

	Sự miêu tả	ơn vị đo	Đ ờn g	ết K ả u q	EN ISO 20345
Nhữ n g vật l iệu cao cấp h ơn	**Da Nappa Action**				
	Top: khả năng thấm hút h ơ	iờ mg/cm/g		2.86	? 0.8
	Top: h nụ số h ơ	mg/cm2		30	? 15
ót bên trong	**Cambrella**				
	L ớp lót: thấm hút h ơ	iờ mg/cm/g		25.39	? 2
	lót: h nụ số h ơ	mg/cm2		204	? 20
rong	Đ ố p SJ đế x				
	ệ m chân Đ ch ố n g mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ		25600/12800	25600/12800
goài	Đ **PU / PU**				
	Ch ố n g mài mòn đế ngoài (	mm		29	? 150
	Chư ố ớt trc gớt bản - Ceramic + NaLS - Trư ớt gót lùi về phía t	ma sát		0.33	? 0.31
	rư Cột cố ớt bảng - G ố m + NaLS - Trư ớt lùi về phía t	ma sát		0.38	? 0.36
	rư Cột SR G ố t m + Glycerin - Trư ớt gót phía t	ma sát		0.23	? 0.19
	Chư ố ớt trc SR g G ố m + Glycerin - Trư ớt lùi về phía t	ma sát		0.25	? 0.22
	rị ch ố Giá t g tĩnh điệ n	megaohm		38.5	0.1 - 1000
	rị ESD Giá t	megaohm		N/A	0.1 - 100
	Hấp thụ năng l ượng gót chân củ	J		29	? 20
Đ ứ n g đầ	**Thép**				
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 100J)	mm		N/A	N/A
	Nắp mũi ch ố n g nén (khe h ở sau khi nén 10kN)	mm		N/A	N/A
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 200J)	mm		16.5	? 14
	Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 15kN)	mm		20.5	? 14

kích thước thép:

a chúng tôi không có trách nhiệm thay thế. Nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản của chúng tôi.

SAFETY JOGGER WORKS
HEAD-TO-TOE PROTECTION
PLATINUM Top 1% ecovadis Sustainability Rating SEP 2025
Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.
ENGINEERED IN EUROPE
www.safetyjogger.com